

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 18/2021/HNGĐ-ST  
Ngày: 22-02-2021  
V/v ly hôn, tranh chấp về nuôi con

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Bùi Thị Thúy Hà

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Ông Đỗ Huy Hoàng

Bà Nguyễn Thị Vinh

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Thu Trang –Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng.

Ngày 22 tháng 02 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng xét xử công khai vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 194/2020/TLST-HNGĐ ngày 04 tháng 11 năm 2020 về việc ly hôn, tranh chấp về nuôi theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 20/2021/QĐXXST-HNGĐ ngày 25 tháng 01 năm 2021 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Chị Bùi Thị M, sinh năm 1992; nơi ĐKKHKT: Thôn 1, xã Xuân Đám, huyện CH, thành phố Hải Phòng; nơi tạm trú: Thôn 4, xã Hợp Thành, huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng; vắng mặt (có đơn xin xét xử vắng mặt).

- *Bị đơn:* Anh Đoàn Đức Tr, sinh năm 1988; nơi ĐKKHKT: Thôn 1, xã Xuân Đám, huyện CH, thành phố Hải Phòng; chỗ ở hiện nay: Brostykkevej 19A 2650 Hvidovre, Đan Mạch; vắng mặt (có đơn xin xét xử vắng mặt).

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Theo đơn khởi kiện và các bản tự khai nguyên đơn chị Bùi Thị M trình bày:*

Chị và anh Bùi Đức Tr kết hôn trên cơ sở tự nguyện và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Xuân Đám, huyện CH, thành phố Hải Phòng vào ngày 01 tháng 4 năm 2014. Quá trình chung sống vợ chồng hạnh phúc được khoảng 04 tháng thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn do vợ chồng bất đồng quan điểm sống, bất đồng trong làm ăn kinh tế, nuôi dạy con cái nên thường xuyên xảy ra cãi vã. Mâu thuẫn vợ chồng ngày càng trầm Tr, không đồng thuận

trong việc giải quyết các vấn đề trong cuộc sống, vợ chồng không có sự đồng cảm, không có tiếng nói chung. Mâu thuẫn của anh chị đã được hai bên gia đình hòa giải nhưng không có kết quả. Đến tháng 6 năm 2019 anh Tr đã đi lao động bên Đan Mạch. Hiện nay, chị M và anh Tr sống ly thân mỗi người một nơi, không ai quan tâm đến ai. Nay nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn, nên chị M đề nghị Tòa án giải quyết cho anh chị được ly hôn.

Về con chung: Chị Bùi Thị M và anh Đoàn Đức Tr có 02 con chung là cháu Đoàn Minh Vũ, sinh ngày 09 tháng 8 năm 2014 và cháu Đoàn Đức Phúc, sinh ngày 04 tháng 7 năm 2019. Khi ly hôn chị M và anh Tr thống nhất giao cả hai con cho chị M nuôi dưỡng. Việc cấp dưỡng nuôi con anh chị tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung: Chị M và anh Tr tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

*Trong các bản tự khai của bị đơn gửi cho Tòa án, anh Đoàn Đức Tr trình bày:*

Anh thống nhất về quá trình kết hôn cũng như mâu thuẫn vợ chồng giữa anh và chị M. Nay, anh nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn, mâu thuẫn không thể hàn gắn nên anh đề nghị Tòa án giải quyết cho anh chị được ly hôn.

Về con chung: Anh chị có 02 con chung là cháu Đoàn Minh Vũ, sinh ngày 09 tháng 8 năm 2014 và cháu Đoàn Đức Phúc, sinh ngày 04 tháng 7 năm 2019. Khi ly hôn chị M và anh Tr thống nhất giao cả hai con cho chị M nuôi dưỡng. Việc cấp dưỡng nuôi con anh chị tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết. Đơn của anh Đoàn Đức Tr được xác nhận bởi Đại sứ quán Việt Nam tại Đan Mạch.

Tại phiên tòa, nguyên đơn chị Bùi Thị M và bị đơn anh Đoàn Đức Tr vắng mặt nhưng có đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt, đơn của anh Tr được xác nhận bởi Đại sứ quán Việt Nam tại Đan Mạch.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Sau khi xem xét các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, xét thấy:

- Về tố tụng:

[1] Về thẩm quyền: Chị Bùi Thị M có đơn yêu cầu Tòa án giải quyết ly hôn, con chung giữa chị và anh Đoàn Đức Tr. Bị đơn anh Đoàn Đức Tr hiện đang sinh sống tại Đan Mạch, nguyên đơn chị Bùi Thị M hiện đang sinh sống tại Hải Phòng, theo quy định tại khoản 1 Điều 28; khoản 3 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 37; điểm d khoản 1 Điều 469 của Bộ luật Tố tụng dân sự vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng.

[2] Về sự vắng mặt của đương sự: Nguyên đơn chị Bùi Thị M và bị đơn anh Đoàn Đức Tr đều vắng mặt tại phiên tòa và có đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt.

Căn cứ khoản 1 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Toà án nhân dân thành phố Hải Phòng tiến hành xét xử vắng mặt các đương sự.

- Về nội dung:

[3] Về quan hệ hôn nhân: Chị Bùi Thị M và anh Đoàn Đức Tr kết hôn trên cơ sở tự nguyện và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Xuân Đám, huyện CH, thành phố Hải Phòng vào ngày 01 tháng 4 năm 2014. Theo quy định tại Điều 8; Điều 9 của Luật Hôn nhân và Gia đình là quan hệ hôn nhân hợp pháp. Sau khi kết hôn được khoảng 04 năm thì chị Bùi Thị M và anh Đoàn Đức Tr phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do vợ chồng bất đồng quan điểm sống, trong công việc và cuộc sống nên thường xảy ra cãi vã. Hiện tại anh Tr đang đi lao động tại Đan Mạch. Anh chị đã cố gắng tìm giải pháp để tháo gỡ mâu thuẫn, song không có kết quả. Nay, chị M nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn, mâu thuẫn vợ chồng đã trầm Tr nên chị đề nghị Tòa án giải quyết cho anh chị được ly hôn, anh Đoàn Đức Tr cũng thống nhất với quan điểm của chị M. Do vậy cần áp dụng Điều 51, Điều 56 của Luật Hôn nhân và Gia đình chấp nhận đề nghị ly hôn của chị M

[4] Về con chung: Chị Bùi Thị M và anh Đoàn Đức Tr có 02 con chung là cháu Đoàn Minh Vũ, sinh ngày 09 tháng 8 năm 2014 và cháu Đoàn Đức Phúc, sinh ngày 04 tháng 7 năm 2019. Khi ly hôn chị M và anh Tr thống nhất giao cả hai con cho chị M nuôi dưỡng. Việc cấp dưỡng nuôi con anh chị tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

[5] Về tài sản chung: Anh chị tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không cần xem xét, giải quyết.

[6] Về án phí dân sự sơ thẩm: Chị Bùi Thị M là nguyên đơn nên phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[7] Về quyền kháng cáo: Chị Bùi Thị M và anh Đoàn Đức Tr được quyền kháng cáo Bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào Điều 51, khoản 1 Điều 56, Điều 81, Điều 82, Điều 83 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ khoản 1 Điều 28; khoản 3 Điều 35; khoản 4 Điều 147; Điều 207; khoản 1 Điều 227; Điều 273; điểm d khoản 1 Điều 469; Điều 479 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ khoản 5 Điều 27 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội,

Xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Bùi Thị M:

1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Bùi Thị M được ly hôn với anh Đoàn Đức Tr.

2. Về con chung: Giao 02 con chung là cháu Đoàn Minh Vũ, sinh ngày 09 tháng 8 năm 2014 và cháu Đoàn Đức Phúc, sinh ngày 04 tháng 7 năm 2019 cho chị Bùi Thị M trực tiếp được trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi con đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật.

Không ai được cản trở quyền thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung.

3. Về tài sản chung: Chị Bùi Thị M và anh Đoàn Đức Tr tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

4. Về án phí dân sự sơ thẩm: Chị Bùi Thị M phải chịu 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm. Nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) theo Biên lai số **0019107 ngày 03 tháng 11 năm 2020** tại Cục Thi hành án dân sự thành phố Hải Phòng. Chị Bùi Thị M đã nộp đủ án phí dân sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo:

Chị Bùi Thị M được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tổng đạt hoặc niêm yết hợp lệ.

Anh Đoàn Đức Tr được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 01 tháng kể từ ngày bản án được tổng đạt hoặc niêm yết hợp lệ.

Trường hợp Bản án được thi hành theo Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

**Nơi nhận:**

- VKSND TP Hải Phòng;
- Cục THADS TP Hải Phòng;
- UBND xã Xuân Đám, huyện CH, TP Hải Phòng;
- Đương sự;
- Lưu: Hồ sơ, HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**(đã ký)**

**Bùi Thị Thúy Hà**